

Số: 113 /2021 /QĐST - HNGĐ

LS, ngày 27 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 110 /2021 /TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bạch Xuân K, sinh năm 1968

Địa chỉ: Xóm M, xã C, huyện L, tỉnh H

Bị đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Xóm M, xã Cao D, huyện L, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bạch Xuân K và chị Đinh Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bạch Xuân K và chị Đinh Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đinh Thị T có trách nhiệm nuôi dưỡng chăm sóc con chung Bạch Công Ph, sinh ngày 13/8/2007 đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Bạch Xuân K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu Ph trưởng thành đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 6 /2021. Anh Bạch Xuân K có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận nên không đề nghị tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng không vay nợ ai.

- Về án phí: Anh Bạch Xuân K tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền này được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí anh K đã nộp tại biên lai số 0003115 ngày 15/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án dân sự, nếu người phải thi hành không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trong trường hợp, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, 7a,7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Đương sự;
- VKS huyện L;
- THADS huyện L;
- UBND xã C;
- Cổng thông tin điện tử tòa án;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Kim Lượng

